

BỘ VĂN HÓA - THÔNG
TIN-BỘ NỘI VỤ-BỘ TÀI
CHÍNH
Số:
94/2006/TTLT/BVHTT-
BNV-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 12 năm 2006

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg ngày 09/08/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề và bồi dưỡng đối với lao động biểu diễn nghệ thuật ngành văn hóa - thông tin

Căn cứ Quyết định số 180/2006/QĐ - TTg ngày 09/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề và bồi dưỡng đối với lao động biểu diễn nghệ thuật ngành văn hóa - thông tin; Bộ Văn hóa - Thông tin, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau.

Phần I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Các đơn vị nghệ thuật biểu diễn của Nhà nước, bao gồm:

1. Các Nhà hát thuộc các bộ, ngành ở Trung ương và địa phương;
2. Các Đoàn nghệ thuật thuộc các bộ, ngành ở Trung ương và địa phương.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

1. Đối tượng hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề:

Lao động biểu diễn nghệ thuật (diễn viên) được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề thuộc phạm vi áp dụng tại Thông tư này là diễn viên trong chỉ tiêu biên chế được giao, trực tiếp tham gia tập luyện, biểu diễn, bao gồm: diễn viên múa, tuồng, nhạc hơi, xiếc, nhạc kịch, vũ kịch, rối nước, cải lương, chèo, múa rối, hát mới, dân ca, kịch, nhạc dây, nhạc gõ, được xếp lương các ngạch diễn viên theo các mã số sau:

- a) 17.157 (Diễn viên hạng I);
- b) 17.158 (Diễn viên hạng II);
- c) 17.159 (Diễn viên hạng III).

2. Đối tượng hưởng chế độ bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn:

- a) Diễn viên được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 mục II phần I nói trên;
- b) Chỉ đạo nghệ thuật buổi diễn, xếp lương theo các ngạch mang hai chữ số đầu 17 như đạo diễn, biên đạo múa, họa sĩ;
- c) Diễn viên đóng vai phụ, người phục vụ tập luyện, biểu diễn và các nhân viên khác (kể cả trưởng, phó đoàn và cấp dưỡng).

3. Đối tượng không áp dụng:

Đối tượng quy định tại khoản 1 mục II phần I nêu trên không được tính hưởng phụ cấp ưu đãi theo nghề trong thời gian sau:

- a) Thời gian đi công tác, làm việc ở nước ngoài hưởng 40% tiền lương theo quy định tại khoản 4 điều 8 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;
- b) Thời gian đi công tác, học tập ở trong nước không trực tiếp làm chuyên môn biểu diễn nghệ thuật liên tục trên 3 tháng;
- c) Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương liên tục từ 1 tháng trở lên;
- d) Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn theo quy định của Điều lệ Bảo hiểm xã hội hiện hành và Luật Bảo hiểm xã hội;
- đ) Thời gian bị đình chỉ công tác;
- h) Thời gian không trực tiếp làm công tác biểu diễn nghệ thuật mà làm công việc khác từ 1 tháng trở lên.

Phần II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. MỨC PHỤ CẤP ƯU ĐÃI THEO NGHỀ, NGUỒN KINH PHÍ VÀ PHƯƠNG THỨC CHI TRẢ:

1. Mức phụ cấp ưu đãi theo nghề:

- a) Mức 20% được tính trên mức lương hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có), áp dụng đối với diễn viên múa, tuồng, nhạc hoi, xiếc, nhạc kịch, vũ kịch, rối nước;
- b) Mức 15% được tính trên mức lương hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có), áp dụng đối với diễn viên cải lương, chèo, múa rối (rối cạn, rối bóng), hát mới, dân ca, kịch, nhạc dây, nhạc gõ.

2. Nguồn kinh phí, cách tính và phương thức chi trả:

a) Nguồn kinh phí:

Kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với lao động biểu diễn nghệ thuật (diễn viên) được trích từ nguồn thu biểu diễn.

Đối với những đơn vị nghệ thuật biểu diễn tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động hoặc được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động, nếu không cân đối được thì ngân sách Nhà nước xem xét hỗ trợ.

b) Cách tính:

Phụ cấp ưu đãi theo nghề được tính trên mức lương ngạch, bậc hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có), được xác định theo công thức sau:

Phụ cấp ưu đãi theo nghề được hưởng	=	Mức lương tối thiểu chung	$\text{Hệ số lương theo ngạch, bậc hiện hưởng} + \text{hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo (nếu có)} + \frac{\% \text{ (quy ra hệ số) phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)}}{x}$	Mức phụ cấp ưu đãi theo nghề được hưởng theo quy định
-------------------------------------	---	---------------------------	--	---

c) Phương thức chi trả:

Phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với lao động biểu diễn nghệ thuật (diễn viên) được trả cùng tiền lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.